

Số: 696/BC-STC.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT THI HÀNH

Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định đối tượng, mức hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Sở Tài chính đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định đối tượng và mức hỗ trợ trong dịp tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua. Tại khoản 17 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định: “Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai...”.

Điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

“b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc **ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới**”.

Điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Căn cứ vào chủ trương của Đảng, quyết định áp dụng thí điểm các chính sách đặc thù, đặc biệt, chưa được quy định trong pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương sau khi đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép; **quyết định các chế**

độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước”.

Điều 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 (có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2026) quy định nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách: “*Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Hàng năm, Tết Nguyên đán là lễ lớn của cả nước, là dịp để người dân Việt Nam thể hiện các truyền thống cao đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Lá lành đùm lá rách”, tương thân tương ái giữa các dân tộc, các thành phần kinh tế xã hội. Hòa cùng truyền thống tốt đẹp này, trong nhiều năm qua, Đảng và chính quyền tỉnh Đồng Nai đã thực hiện chính sách chăm lo, hỗ trợ vào dịp Tết nguyên đán cho các đối tượng sau:

+ Một số đối tượng cán bộ, lãnh đạo, đảng viên và gia đình những người đang sinh sống trên địa bàn tỉnh đã góp sức vào công cuộc giải phóng và xây dựng đất nước, chính quyền tỉnh Đồng Nai.

+ Công chức, viên chức và những người đang làm việc, đóng góp vào công tác quản lý nhà nước, phát triển các lĩnh vực sự nghiệp, tổ chức Đảng, đoàn thể, hội quần chúng trên địa bàn tỉnh.

+ Những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế, dễ bị tổn thương, người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (cũ), kể từ năm 2010 đến năm 2024, UBND tỉnh Đồng Nai căn cứ tình hình thực tế hằng năm (có xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy và thường trực HĐND tỉnh) đã ban hành các Quyết định về hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên Đán để làm cơ sở hỗ trợ, chăm lo các đối tượng nêu trên trong dịp Tết Nguyên Đán. Tuy nhiên, chính sách chăm lo, hỗ trợ các đối tượng nêu trên chưa được ban hành trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ và các Bộ ngành. Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước¹ việc quyết định các chế độ chi ngân sách có tính chất đặc thù ở địa phương thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trên cơ sở đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND tỉnh ngày 20/12/2024 quy định đối tượng, mức hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 4093/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị

¹ Điều 1 khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước 2015 về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.*”

quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định đối tượng, mức hỗ trợ trong dịp tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ), việc hỗ trợ nhân dịp Tết nguyên đán năm 2025 thực hiện theo Công văn số 189/UBND-TH ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh về việc chi hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; công văn số 193/UBND-TH ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kinh phí quà Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 22/1/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung kinh phí hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 cho các đơn vị.

2. Kết quả thi hành

Việc hỗ trợ, thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng trong dịp tết Nguyên đán hàng năm là những hoạt động thể hiện sự quan tâm, động viên, khích lệ nhân dịp tết Nguyên đán. Đồng thời, đây cũng là hoạt động thường xuyên, ổn định hàng năm của tỉnh Đồng Nai (cũ) và tỉnh Bình Phước (cũ) với nội dung và các mức chi từ ngân sách.

- Thực hiện quy định Luật Ngân sách nhà nước, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 quy định đối tượng, mức hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đối tượng thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ trong dịp Tết nguyên đán tập trung vào các đối tượng: (1) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình, cá nhân là đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng thuộc diện chính sách, bảo trợ xã hội, hưu trí, bệnh nhân, phạm nhân, công nhân có hoàn cảnh khó khăn; công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan Đảng, Đoàn thể, cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan ngành dọc và một số đơn vị quân đội trên địa bàn, có quan hệ phối hợp với tỉnh Đồng Nai; (2) Các tổ chức, cá nhân, gia đình, đơn vị có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Mức hỗ trợ đối thấp nhất là 240.000 đồng/người và cao nhất là 10.000.0000 đồng/người, ngoài ra còn hỗ trợ cho một số đơn vị quân đội trên địa bàn tỉnh và một số đơn vị quân đội cấp Trung ương có quan hệ phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai theo danh sách hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với số tiền dự toán là 310.656.660.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm mười tỷ, sáu trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn*) trong đó ngân sách tỉnh là 192.869.860.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

Trên địa bàn tỉnh Bình Phước cũ, năm 2025, việc hỗ trợ nhân dịp Tết nguyên đán tập trung vào các đối tượng: Cán bộ công chức, viên chức thuộc khu vực hành chính sự nghiệp do tỉnh, huyện quản lý và cơ quan Đảng, đoàn thể đóng trên địa bàn tỉnh, huyện quản lý; Đại biểu HĐND không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; lực lượng vũ trang đón chân trên địa bàn tỉnh; cán bộ công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và lực lượng dân quân thường trực xã và lực lượng dân quân thường trực xã, phường thị trấn; cán bộ công chức

thuộc các cơ quan hành chính do Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và những người làm việc tại các Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh; Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố; Đối tượng chính sách có công, bảo hiểm xã hội, đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội; Chốt dân quân biên giới, đồn biên phòng, chốt dân quân khu kinh tế, hộ dân điểm dân cư liên kề chốt dân quân biên giới. Theo đó, mức chi cho các đối tượng thấp nhất là 300.000 đồng và cao nhất là 2.000.000 đồng, mức hỗ trợ phổ biến nhất là 2.000.000 đồng/người áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu cấp tỉnh, huyện, xã và 1.500.000 đồng/người áp dụng cho người hoạt động ở thôn, ấp. Ngoài ra còn hỗ trợ tặng quà chốt dân quân biên giới, kinh phí phục vụ các Đoàn đi thăm trong địa bàn tỉnh. Nguồn kinh phí thực hiện sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các thu hợp pháp khác theo quy định, cụ thể cấp tỉnh từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2025 với số tiền *dự toán là 38.495.854.900 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tám tỷ, bốn trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi bốn ngàn, chín trăm đồng)*; Cấp huyện: do ngân sách huyện, thị xã, thành phố tự đảm bảo cân đối chi trả.

(Đính kèm phụ lục 2 chi tiết)

Qua rà soát, các mức chi và việc xác định đối tượng được hỗ trợ có sự khác biệt trong văn bản quy định của 02 tỉnh trước sắp xếp:

STT	Đối Tượng Hỗ Trợ	T. Đồng Nai (cũ)	T. Bình Phước (cũ)	Ghi chú
I. CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Đồng chí hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945	10.000.000 đồng/người.	Không đề cập cụ thể trong mức chi phí quà Tết được phê duyệt.	
2	Cán bộ, công chức, viên chức (khu vực hành chính sự nghiệp cấp tỉnh/huyện)	1.200.000 đồng/người.	2.000.000 đồng/người (Bao gồm cả nhân viên hợp đồng/khoán).	Mức tại Bình Phước cao hơn Đồng Nai. Đồng Nai (cũ) không hỗ trợ cho hợp đồng lao động
3	Đại biểu HĐND không hưởng lương từ NSNN	Không quy định	Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/người. Cấp huyện: 1.500.000 đồng/người.	Đồng Nai không hỗ trợ, Bình Phước phân biệt rõ mức hỗ trợ giữa cấp tỉnh và cấp huyện.
4	Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan hành chính Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh	1.200.000 đồng/người.	2.000.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Bình Phước cao hơn.

STT	Đối Tượng Hỗ Trợ	T. Đồng Nai (cũ)	T. Bình Phước (cũ)	Ghi chú
II. LỰC LƯỢNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH				
5	Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã/ấp/khu phố	1.200.000 đồng/người (hoặc 1.200.000 đồng/hộ).	Người HDKT chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố: 1.500.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Bình Phước cao hơn.
6	Lực lượng dân quân thường trực/bảo vệ an ninh trật tự cơ sở	1.200.000 đồng/người (hoặc 1.200.000 đồng/hộ).	1.500.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Bình Phước cao hơn.
III. CHÍNH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ BHHH				
7	Thương binh, Bệnh binh (mức cao nhất: T.B 1/4, B.B 1/3)	1.200.000 đồng/người (Áp dụng chung cho người có công hưởng trợ cấp hằng tháng).	800.000 đồng/người.	Đồng Nai có mức hỗ trợ cho nhóm đối tượng có công cao hơn mức cao nhất của Bình Phước.
8	Thương binh, Bệnh binh (mức trung bình: T.B 2/4, B.B 2/3)	1.200.000 đồng/người.	600.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.
9	Thương binh, Bệnh binh (mức thấp: T.B 3/4 + 4/4)	1.200.000 đồng/người.	500.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.
10	Gia đình có liệt sĩ (1 liệt sĩ)	1.200.000 đồng/người (Thân nhân liệt sĩ hưởng trợ cấp).	500.000 đồng/người (Gia đình có 1 liệt sĩ - TNLS).	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.
11	Thờ cúng liệt sĩ khác	Thuộc đối tượng 1.200.000 đồng/người.	300.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.
12	Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang/lao động	1.200.000 đồng/người + 01 phần quà trị giá 1.000.000 đồng (riêng Bà mẹ VNAH).	Không đề cập cụ thể trong mức chi quà Tết được phê duyệt (Thân nhân đang thờ cúng Bà mẹ VNAH đã từ trần thuộc nhóm 500.000 đồng).	Đồng Nai có mức hỗ trợ tiền mặt và quà cao hơn, đặc biệt cho Bà mẹ VNAH.
13	Người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày	1.200.000 đồng/người (Nếu có hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên). Hoặc 1.200.000	500.000 đồng/người.	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.

STT	Đối Tượng Hỗ Trợ	T. Đồng Nai (cũ)	T. Bình Phước (cũ)	Ghi chú
		đồng/hộ (Nếu chưa có hồ sơ hưởng chế độ thường xuyên).		
14	Cán bộ hưu trí/Mất sức lao động/Tuất từ trần	1.200.000 đồng/người (Người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH thường xuyên hàng tháng, trừ GD Sở và tương đương trở lên).	500.000 đồng/người (Áp dụng cho đại đa số đối tượng BHXH, như Cán bộ hưu trí, mất sức lao động, xuất từ trần).	Mức hỗ trợ BHXH tại Đồng Nai cao hơn.
IV. ĐỐI TƯỢNG YẾU THẾ, LAO ĐỘNG VÀ XÃ HỘI KHÁC				
15	Hộ nghèo	1.200.000 đồng/hộ (theo chuẩn nghèo địa phương/Trung ương).	500.000 đồng/suất (thuộc 7.000 suất quà phục vụ đoàn lãnh đạo tỉnh thăm trực tiếp). <i>Lưu ý: Hộ nghèo cũng thuộc đối tượng được phê duyệt kinh phí chung.</i>	Đồng Nai quy định mức hỗ trợ cao hơn và rõ ràng theo hộ.
16	Hộ cận nghèo	720.000 đồng/hộ (theo chuẩn nghèo địa phương/Trung ương).	500.000 đồng/suất (thuộc 7.000 suất quà phục vụ đoàn lãnh đạo tỉnh thăm trực tiếp). <i>Lưu ý: Hộ cận nghèo cũng thuộc đối tượng được phê duyệt kinh phí chung.</i>	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.
17	Người lao động/Công nhân có hoàn cảnh khó khăn	1.000.000 đồng/người (Dành cho khoảng 30.000 người qua Liên đoàn Lao động).	500.000 đồng/người (Công nhân có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện về quê ăn Tết).	Đồng Nai có chính sách hỗ trợ công nhân quy mô lớn và mức cao hơn.
18	Đối tượng bảo trợ xã hội (BTXH) đang nuôi dưỡng tập trung	720.000 đồng/người.	500.000 đồng/suất (thuộc 7.000 suất quà phục vụ đoàn lãnh đạo tỉnh thăm trực tiếp).	Mức hỗ trợ tại Đồng Nai cao hơn.

STT	Đối Tượng Hỗ Trợ	T. Đồng Nai (cũ)	T. Bình Phước (cũ)	Ghi chú
19	Học viên cai nghiện ma túy/Phạm nhân đang chấp hành án tập trung	240.000 đồng/người/hộ.	500.000 đồng/người (Học viên cai nghiện ma túy đang quản lý tập trung và trại viên đang chấp hành án tập trung ngoài tỉnh).	Mức hỗ trợ cho học viên/phạm nhân tại Bình Phước cao hơn.
20	Bệnh nhân đang nằm điều trị tại cơ sở y tế	500.000 đồng/người.	500.000 đồng/suất (Bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn phải điều trị tại bệnh viện trong dịp Tết).	

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục duy trì và phát huy các truyền thống tốt đẹp của dân tộc: “ Lá lành đùm lá rách”, “ Uống nước nhớ nguồn” và bảo đảm việc hỗ trợ thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng trong dịp tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật tổ chức chính quyền, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật...., phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở kế thừa các quy định của tỉnh Đồng Nai cũ và tỉnh Bình Phước cũ thì việc ban hành Nghị quyết quy định đối tượng, mức chi hỗ trợ trong dịp tết Nguyên đán trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp là phù hợp và cần thiết.

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định đối tượng và mức hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, NSNN.

@NhungNTH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Anh Tú

